

Báo cáo thị trường

Báo cáo ngày: VN Index bùng nổ trước kỳ vọng về đàm phán thuế quan

08/05/2025

VN Index đóng cửa tăng 1.6%, đạt 1,269.8 điểm. Vận động của thị trường được thúc đẩy bởi kỳ vọng giảm thuế đối ứng (so với mức đề xuất ban đầu) đối với hàng hóa xuất khẩu Việt Nam vào Mỹ. Sàn HSX ghi nhận 230 mã tăng giá, vượt trội so với 92 mã giảm trong đó sắc xanh chiếm ưu thế tại các lĩnh vực như Ngân hàng, Chứng khoán, BĐS, Khu công nghiệp, v.v.

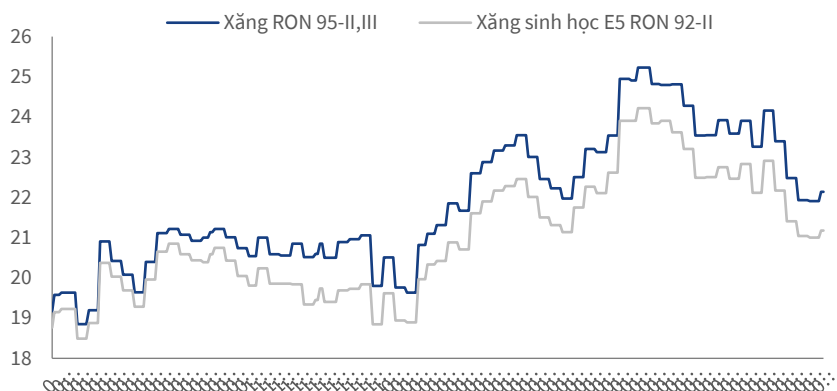
Khối ngoại mua ròng phiên thứ 4 liên tiếp trên HSX với quy mô 246.3 tỷ VND. Dẫn đầu trong топ mua ròng là VIC (+145 tỷ VND), xếp tiếp theo là MBB, HPG. Ở chiều ngược lại, VHM chịu áp lực bán ròng lớn nhất với giá trị 282.7 tỷ VND.

Chúng tôi giữ nguyên khuyến nghị Nắm giữ đối với nhóm cổ phiếu Ngân hàng. Nhiều cổ phiếu trong nhóm này đã giao dịch khởi sắc trở lại trong phiên hôm nay. Việc tăng tỷ trọng cổ phiếu sẽ được cân nhắc tại các nhịp rung lắc, điều chỉnh tiếp theo của thị trường.

F2505 tăng 30 điểm, kết phiên quanh ngưỡng 1,355 điểm. Hợp đồng tháng 5 mở rộng basis dương lên mức 3.9 điểm trong khi các hợp đồng còn lại ghi nhận Gap âm. Khối ngoại quay lại Short ròng đối với F2505 với quy mô 890 hợp đồng.

Giá xăng dầu trong nước liên tục điều chỉnh theo diễn biến của giá xăng dầu thế giới

Giá xăng trong nước [nghìn đồng/lít]



Nguồn: TVS Research tổng hợp

Tổng quan thị trường

Chỉ tiêu	Giá trị	%Thay đổi
VN-Index		
Đóng cửa	1,270	1.6%
KLGD [triệu CP]	804	5.4%
GTGD [tỷ VND]	19,020	10.5%
Khớp lệnh	18,187	17.6%
Thoà thuận	833	-52.7%
HNX-Index		
Đóng cửa	215	0.8%
KLGD [triệu CP]	64	3.4%
GTGD [tỷ VND]	1,118	16.0%
UPCoM		
Đóng cửa	93	0.1%
KLGD [triệu CP]	37	5.5%
GTGD [tỷ VND]	481	-28.5%

Mục lục

- Diễn biến TT VN và quốc tế ►
- Vì sao thị trường tăng điểm? ►
- Quan điểm thị trường ►
- Các thông tin đáng chú ý ►
- Thị trường phái sinh & chứng quyền ►
- Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ►
- Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ►

Nguyễn Trọng Đình Tâm

P. Giám đốc Chiến lược đầu tư
tamntd@tvs.vn

Tổng quan thị trường hôm nay

Khối ngoại mua ròng phiên thứ 4 liên tiếp trên HSX

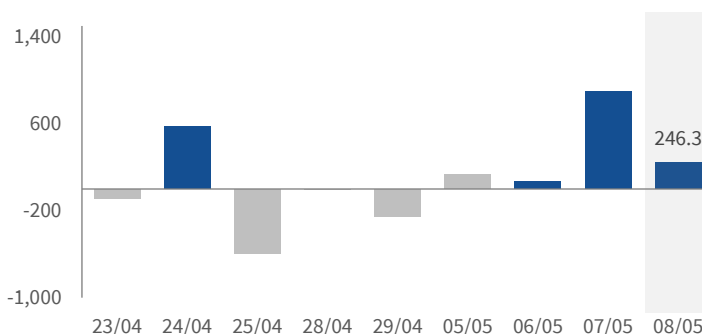
VN-Index ▲ 1,270 (+1.6%)
804.3 triệu CP 19,020 tỷ VND (+10.5%)

HNX-Index ▲ 215 (+0.8%)
63.8 triệu CP 1,118 tỷ VND (+16.0%)

UPCoM-Index ▲ 93 (+0.1%)
36.9 triệu CP 481 tỷ VND (-28.5%)

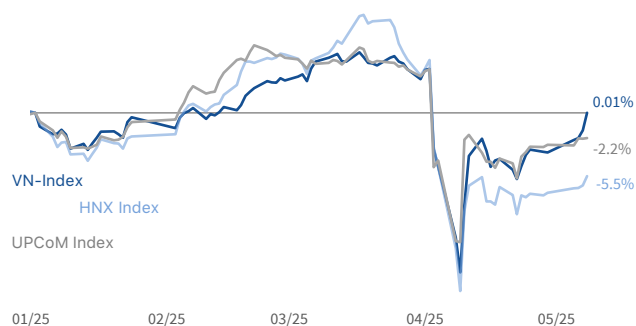
Khối ngoại mua ròng 246.3 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



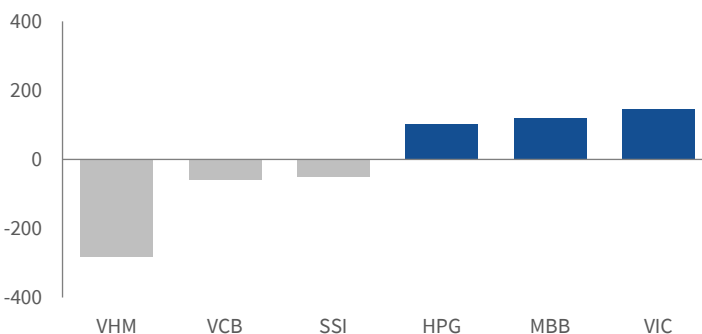
Hiệu suất của VN Index ở mức 0.01% từ đầu năm

Hiệu suất tính từ đầu năm 2025 [YTD] của các chỉ số [%]



NĐTNN ưu tiên mua ròng cổ phiếu VIC, MBB và HPG

Top CP mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



Chỉ số thị trường chứng khoán Việt Nam tăng mạnh nhất trong các chỉ số chúng tôi theo dõi

Hiệu suất của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	GTGD [triệu USD]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,270	594	1.6%	0.0%	12.7	1.6	1,280	1,257	58	1,213
HNX-Index	Việt Nam	215	36	0.8%	-5.5%	13.5	1.1	230	220	47	210
S&P 500	Mỹ	5,664	99,868	0.4%	-3.5%	24.1	4.8	5,842	5,823	56	5,456
Dow Jones	Mỹ	41,368	25,120	0.7%	-2.4%	22.8	5.4	42,594	42,051	54	40,197
FTSE 100	Anh	8,532	4,834	-0.3%	3.3%	12.6	1.9	8,385	8,325	59	8,308
Euro Stoxx 50	Euro	5,289	9,387	1.1%	7.5%	15.3	2.1	4,999	4,978	59	5,067
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,352	81,151	0.3%	2.7%	13.2	1.3	3,340	3,328	61	3,275
SZSE Component	Trung Quốc	10,198	43,440	0.9%	1.1%	24.3	2.1	10,729	10,563	56	9,855
Hang Seng	Hồng Kông	22,776	14,319	0.4%	16.1%	11.5	1.3	20,890	20,563	58	21,571
Nikkei 225	Nhật Bản	36,929	26,645	0.4%	-7.4%	18.2	1.9	40,000	38,416	60	34,860
KOSPI	Hàn Quốc	2,579	6,300	0.2%	7.5%	12.6	0.9	2,616	2,590	60	2,490
VIX Index	Mỹ	0	#N/A	#DIV/0!	-100.0%	#N/A	#N/A	N/A	N/A	#N/A	#N/A

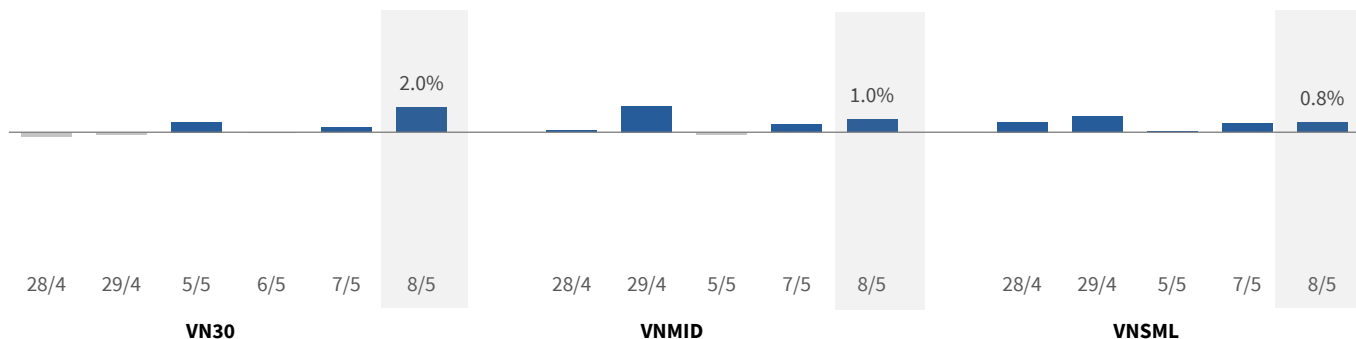
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

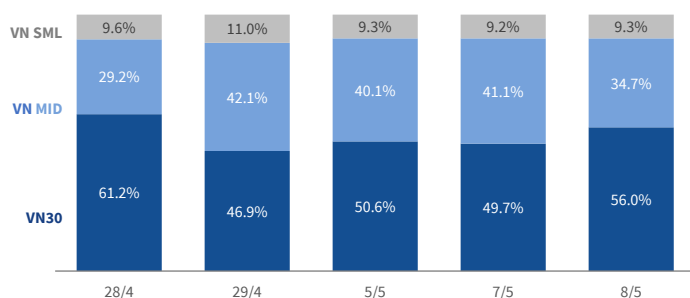
Các chỉ số con của HSX đều tăng điểm

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



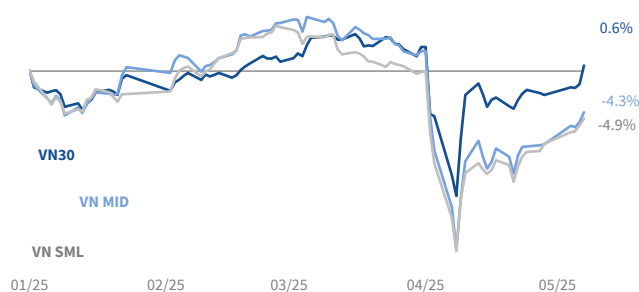
Nhóm VN30 thu hút dòng tiền từ nhà đầu tư

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



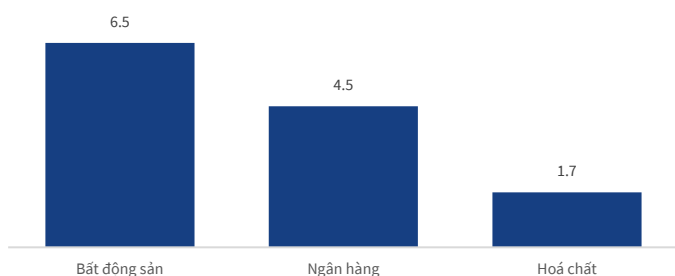
Hiệu suất của VN30 ở mức 0.6% kể từ đầu năm

Hiệu suất của các chỉ số từ đầu năm 2025 [%]



Nhóm Bất động sản tiếp tục kéo tăng thị trường

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



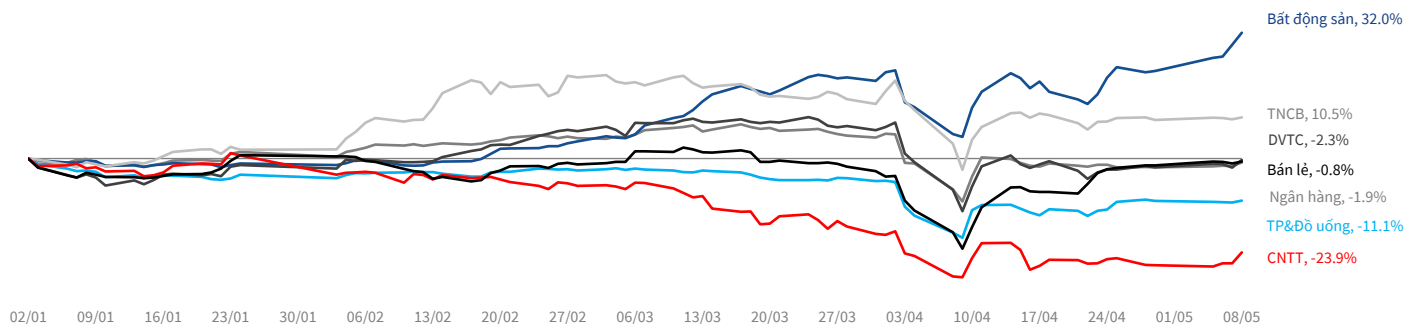
Không có nhóm ngành nào giảm điểm mạnh

3 ngành có vận động tiêu cực [điểm]



Hiệu suất của nhóm Bất động sản ở mức 32% kể từ đầu năm 2025

Hiệu suất các nhóm ngành từ đầu năm [%]

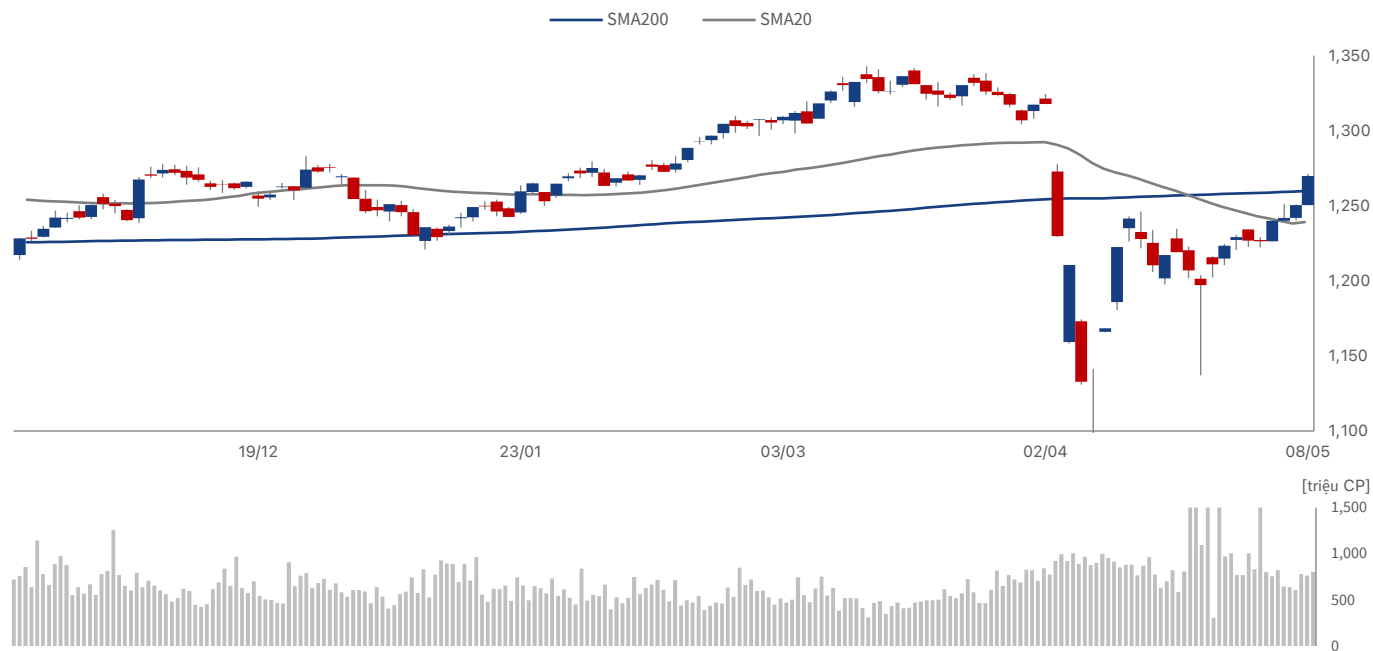


Nguồn: Fiinpro, TVS Research

Vì sao thị trường tăng điểm?

VN Index hình thành nền tảng tăng giá mang tính chất Marubozu

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	42	50	Bán	Simple Moving Average (20)	1,213	1,270	Mua
Stochastic %K	22	40	Bán	Simple Moving Average (50)	1,273	1,270	Bán
Momentum (10)	51	40	Mua	Simple Moving Average (100)	1,267	1,270	Mua
MACD level (12,36)	-61	0	Bán	Simple Moving Average (200)	1,256	1,270	Mua
Tín hiệu mua			1	Exponential Moving Average (20)	1,237	1,270	Mua
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,254	1,270	Mua
Tín hiệu bán			3	Exponential Moving Average (100)	1,254	1,270	Mua
				Exponential Moving Average (200)	1,174	1,270	Mua
				Bollinger Band (20)	1,221	1,270	Mua
				Tín hiệu mua			7
				Tín hiệu trung tính			0
				Tín hiệu bán			1

• Trên đồ thị kỹ thuật, VN Index hình thành nền tảng tăng giá mang tính chất Marubozu đi cùng với khối lượng cải thiện. Mặc dù chỉ số có thể cần thời gian xử lý vùng cản quanh MA 50 ngày (1,273 – 1,275) tuy nhiên diễn biến của VN Index đang khả quan hơn so với kỳ vọng trước đây (side-way biên rộng). Hỗ trợ gần của chỉ số là khu vực MA 200 ngày (1,260 – 1,262)

• Chúng tôi giữ nguyên khuyến nghị **Nắm giữ** đối với nhóm cổ phiếu Ngân hàng. Nhiều cổ phiếu trong nhóm này đã giao dịch khởi sắc trở lại trong phiên hôm nay. Việc tăng tỷ trọng cổ phiếu sẽ được cân nhắc tại các nhịp rung lắc, điều chỉnh tiếp theo của thị trường

Thông tin vĩ mô

Ngày 7/5/2025, Trung Quốc công bố quyết định cắt giảm 10 điểm cơ bản của lãi suất hợp đồng repo 7 ngày, từ 1.5% xuống còn 1.4%. Đồng thời, tỷ lệ dự trữ bắt buộc (TLDTBB) của các ngân hàng cũng sẽ bị cắt giảm 50 bps, đưa mức trung bình xuống còn 6.2%. PBOC cho rằng lần cắt giảm TLDTBB này sẽ cung cấp cho nền kinh tế khoảng 1,000 tỷ NDT, tương đương khoảng 138 tỷ USD. Chúng tôi cho rằng đây là biện pháp nới lỏng chính sách tiền tệ mở rộng nhằm tiếp tục hỗ trợ nền kinh tế trong nước của Trung Quốc khi mà tác động của chính sách kích thích tiêu dùng từ T9 2024 đã bắt đầu có hiệu quả, phản ánh vào (1) doanh số bán lẻ trong Q1 2025 ghi nhận mức tăng mạnh nhất trong hơn 1 năm qua, đạt 5.9% YoY và (2) sản lượng công nghiệp T3 2025 tăng 7.7% YoY, mức tăng nhanh nhất kể từ T6 2021. Bên cạnh đó, quyết định nới lỏng lần này cũng được đưa ra ngay sau khi Trung Quốc và Hoa Kỳ thông báo sẽ tổ chức cuộc đàm phán thương mại đầu tiên vào ngày 10/5/2025, cho thấy Bắc Kinh đang nỗ lực củng cố nền kinh tế trước những diễn biến của chính sách thuế quan của Mỹ.

Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đã quyết định giữ nguyên lãi suất cơ bản ở mức 4.25%-4.50% trong cuộc họp T5 2025. Quyết định này phản ánh sự thận trọng của Fed trước những bất ổn trong triển vọng kinh tế Mỹ, với rủi ro lạm phát và thất nghiệp gia tăng do tác động từ chính sách thuế quan mới của Tổng thống D. Trump. Tuy nhiên, Chủ tịch Fed Jerome Powell vẫn nhấn mạnh rằng nền kinh tế Mỹ đang tăng trưởng vững chắc, tỷ lệ thất nghiệp và lạm phát duy trì ổn định trong Q1 2025. Vì vậy, trong thời gian tới, Fed sẽ tiếp tục theo dõi các dữ liệu kinh tế để xác định thời điểm phù hợp cho việc điều chỉnh lãi suất. Chúng tôi cho rằng khi các đàm phán thuế quan của Mỹ với các quốc gia khác, đặc biệt là Trung Quốc diễn ra tích cực, Fed có thể thực hiện 2-3 đợt cắt giảm lãi suất, mỗi đợt 0.25% vào cuối năm nay.

Thông tin ngành/doanh nghiệp

Vinpearl chính thức niêm yết trên HOSE với mã cổ phiếu VPL, giá tham chiếu 71,300 đồng/cp, định giá công ty khoảng 128,000 tỷ đồng (5 tỷ USD), trong đó Vingroup sở hữu 85% cổ phần. Trong Q1 2025, Vinpearl đạt doanh thu thuần 2,971 tỷ đồng (+77% YoY), LNST đạt hơn 90 tỷ đồng với mảng cốt lõi (khách sạn, du lịch, vui chơi giải trí) đóng góp 2,437 tỷ đồng doanh thu thuần. Chúng tôi kỳ vọng KQKD của Vinpearl trong các quý còn lại năm 2025 sẽ tăng trưởng tích cực nhờ: (1) Mùa cao điểm du lịch nội địa và quốc tế trong Q2 và Q3, đặc biệt vào dịp hè và các kỳ nghỉ lễ sẽ thúc đẩy công suất phòng và giá bán tại các điểm đến chiến lược như Nha Trang, Phú Quốc và Đà Nẵng - nơi Vinpearl chiếm thị phần lớn; (2) Lợi thế cạnh tranh từ hệ sinh thái toàn diện, bao gồm khách sạn - giải trí (VinWonders, Safari) - hội nghị, giúp Vinpearl thu hút hiệu quả nhóm khách trung lưu - cao cấp so với các đối thủ.

1/5 **Mỹ - Công bố PMI sản xuất**
Thực tế: 50.2 điểm

2/5 **Việt Nam - Công bố PMI sản xuất**
Thực tế: 45.6 điểm

Mỹ - Công bố tỷ lệ thất nghiệp
Thực tế: 4.2%

6/5 **Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế vĩ mô tháng 4 và 4 tháng 2025**
Thực tế: CPI +3.1% YoY; IPP +8.9% YoY

8/5 **Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành**
Thực tế: 4.25%-4.5%

13/5 **Mỹ - Công bố CPI tháng 4**

Việt Nam - MSCI công bố đảo danh mục

15/5 **Mỹ - Công bố PPI tháng 4**

Việt Nam - Đáo hạn hợp đồng tương lai VN30F2505

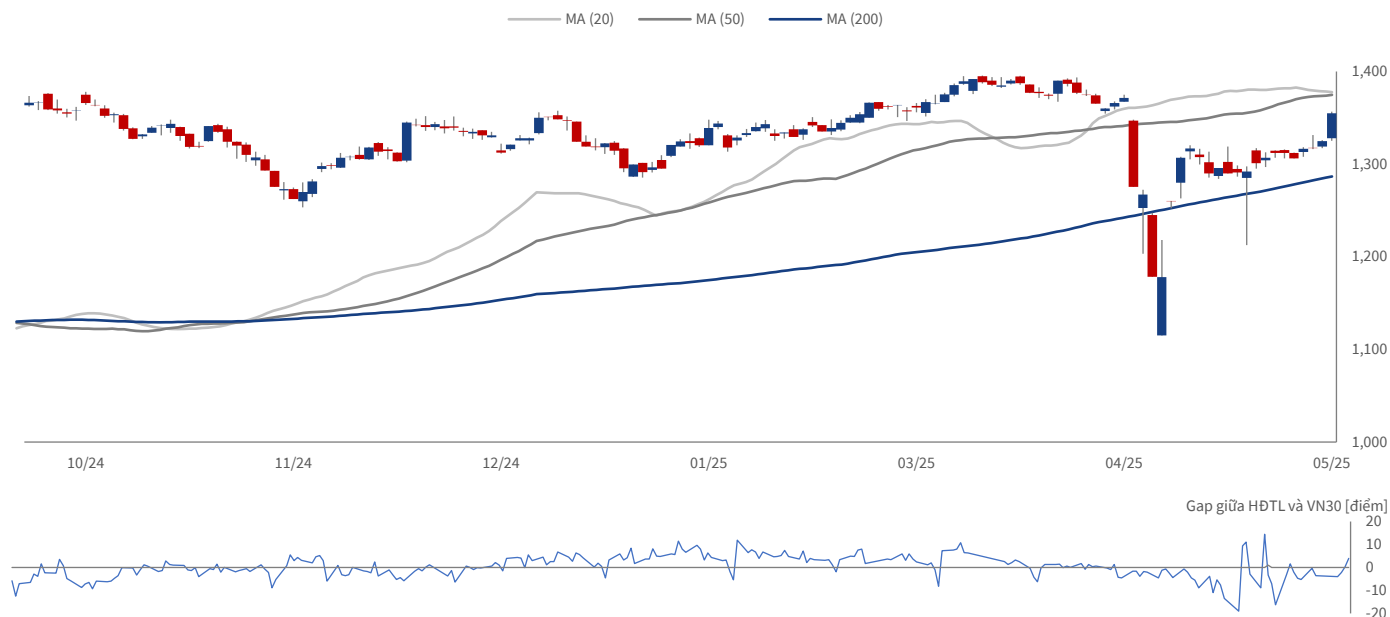
30/5 **Mỹ - Công bố số điều chỉnh GDP**

Diễn biến thị trường tương lai chỉ số VN30

Thị trường tương lai

Basis VN30F1M duy trì mức dương

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30F1M [điểm]



Bảng giá Hợp đồng tương lai chỉ số VN30

Mã hợp đồng	Ngày đáo hạn	Basis	Khớp lệnh			NĐTNN (HĐ)		Tổng KL
			Giá	+/-	+/- (%)	NN mua	NN bán	
VN30F2505	15/05/2025	3.9	1,355	30.0	2.3%	4,626	5,516	194,249
VN30F2506	19/06/2025	-5.0	1,346	21.6	1.6%	647	23	1,670
VN30F2509	18/09/2025	-1.2	1,350	26.6	2.0%	-	-	108
VN30F2512	18/12/2025	-0.6	1,351	25.5	1.9%	-	-	69

Nhận định thị trường tương lai

F2505 tăng 30 điểm, kết phiên quanh ngưỡng 1,355 điểm. Hợp đồng tháng 5 mở rộng basis dương lên mức 3.9 điểm trong khi các hợp đồng còn lại ghi nhận Gap âm. Khối ngoại quay lại Short ròng đối với F2505 với quy mô 890 hợp đồng.

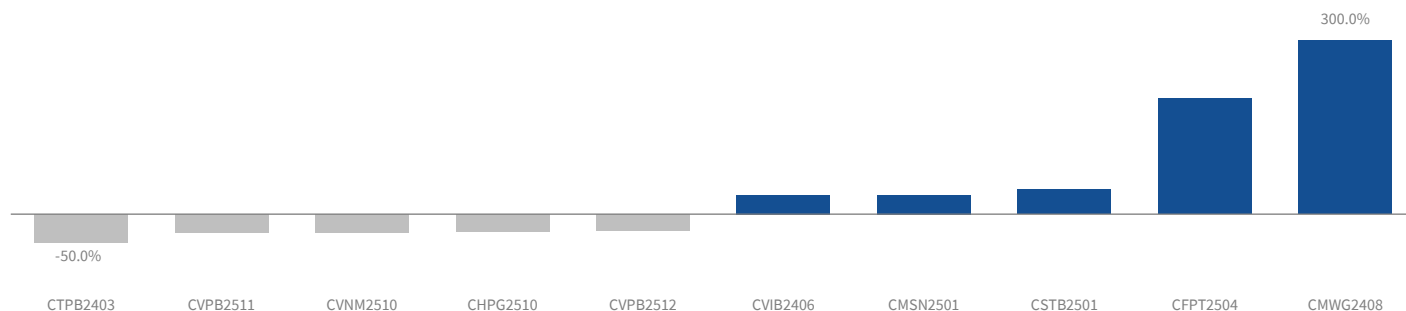
Hành động

Trên đồ thị kỹ thuật, F1M hình thành nến Bullish Marubozu và vượt lên các đường MA quan trọng. Trong ngắn hạn, nhà giao dịch intraday có thể cân nhắc các nhịp rung lắc trong phiên để mở vị thế Long, vùng mục tiêu quanh ngưỡng 1,365 +/-.

Diễn biến thị trường chứng quyền

Mã chứng quyền CMWG2408 tăng mạnh nhất, +300% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Sắc xanh tiếp tục chiếm ưu thế tại các CW của VIC

•Sắc xanh chiếm ưu thế trên thị trường chứng quyền, trong đó các CW của VIC tiếp tục là điểm sáng với nhiều đại diện kết phiên trong sắc tím. Xét trên toàn bộ thị trường, CMWG2408 tăng mạnh nhất với hiệu suất 300% trong bối cảnh cổ phiếu cơ sở nỗ lực hồi phục vào cuối phiên. Ở chiều ngược lại, CTPB2403 giảm mạnh nhất với biên độ 50%

•Danh sách CW quan sát ghi nhận 4 mã tăng giá trong đó tăng tốt nhất là CHPG2406 (+9.4%). Nhà đầu tư có thể canh các nhịp rung lắc để mở vị thế tại CVPB2501 khi chứng quyền này đang xây nền tích lũy đồng thời cổ phiếu cơ sở đang có dư địa hồi phục sau khi chinh phục MA 20 ngày

Danh sách CW quan sát

Mã CW	TCPH	Ngày GDCC	Khớp lệnh		Giá thực hiện	Tỷ lệ chuyển đổi	Khối lượng
			Giá đóng cửa	%			
CMBB2407	ACBS	31/10/2025	1,520.0	2.0%	22,590	1.7:1	281,800
CFPT2404	ACBS	31/10/2025	1,700.0	-2.9%	26,814	14.9:1	594,700
CHPG2406	SSI	24/10/2025	580.0	9.4%	30,500	4.0:1	452,400
CVRE2503	SSI	23/10/2025	3,990.0	1.0%	86,348	2.0:1	346,200
CVPB2501	SSI	23/10/2025	440.0	2.3%	124,773	2.0:1	346,200

Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Ghi chú: Giá đóng cửa, Giá thực hiện có đơn vị là VND/đơn vị

Ngày GDCC: Ngày giao dịch cuối cùng

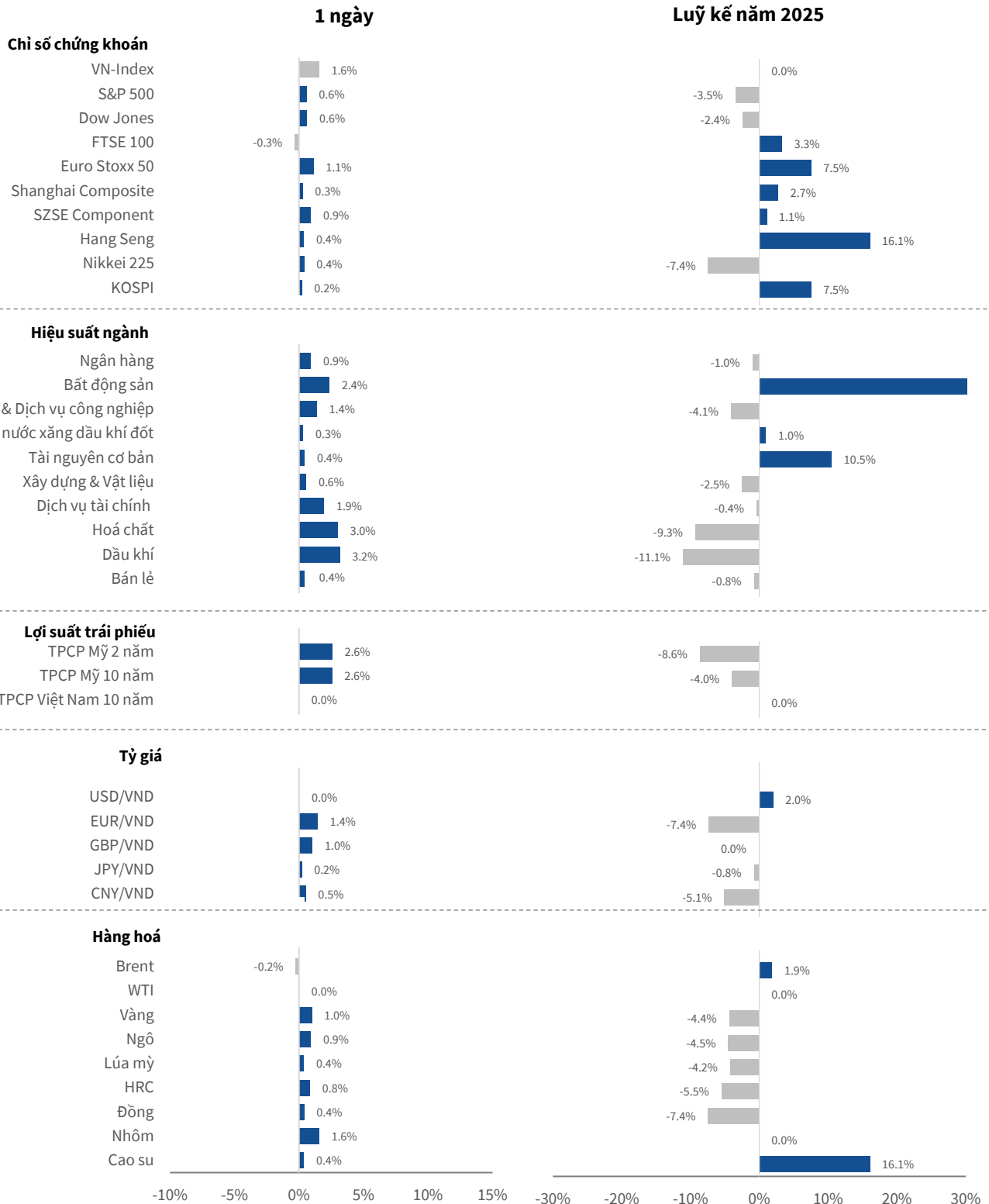
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường					Định giá				
		Giá đóng cửa	Vốn hoá	Beta	%	%	P/E	P/B	Giá	+/-	Ngày ra
NLG	Bất động sản	31,500	12,130	1.7	3%	-16%	17.2	1.2	50,400	60%	24/01
KBC	Bất động sản	24,550	18,845	1.5	1%	-11%	15.1	1.0	41,700	70%	24/01
VCB	Ngân hàng	57,100	477,109	0.7	0%	-7%	14.1	2.3	90,900	59%	24/01
TNG	Hàng cá nhân & Gia dụng	17,800	2,182	1.5	2%	-29%	6.9	1.2	31,100	75%	24/01
TCB	Ngân hàng	27,400	193,577	1.1	1%	10%	9.1	1.3	32,100	17%	24/01
HPG	Tài nguyên Cơ bản	25,700	164,384	1.1	1%	-5%	13.2	1.4	34,500	34%	24/01
CTG	Ngân hàng	37,550	201,643	0.8	0%	-1%	7.8	1.3	48,000	28%	24/01
PDR	Bất động sản	16,600	15,060	1.3	0%	-20%	91.9	1.4	23,600	42%	24/01
HCM	Dịch vụ tài chính	26,100	18,791	1.5	3%	-12%	18.7	1.8	35,600	36%	24/01
KDH	Bất động sản	28,800	29,121	1.4	1%	-21%	32.1	1.7	42,300	47%	24/01
VGC	Xây dựng và Vật liệu	44,000	19,727	1.3	7%	-8%	16.2	2.3	59,600	35%	24/01
FPT	Công nghệ Thông tin	114,300	168,143	1.2	4%	-28%	20.4	5.2	180,000	57%	24/01

Danh sách báo cáo gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật ACB	ACB	06/05/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	DDV	05/05/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	PLX	05/05/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	KDH	05/05/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	VHM	05/05/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	SIP	05/05/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	PVD	05/05/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	BSR	05/05/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	NLG	05/05/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	DGW	29/04/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	VHC	25/04/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	AST	22/04/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	MSB	22/04/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	CTG	22/04/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T3 2025	Thị trường	16/04/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T3 2025	Vĩ mô	16/04/2025

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Nguyễn Trọng Đình Tâm

P. Giám đốc Chiến lược đầu tư
tamntd@tvs.vn

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên
quangtpt@tvs.vn

Nguyễn Văn Quang

Chuyên viên
quangnv@tvs.vn